

## **Bài 22: Sự đa dạng của thế giới sinh vật. Các đới thiên nhiên trên Trái Đất. Rừng nhiệt đới**

### **Trả lời câu hỏi giữa bài Địa 6 Bài 22 (Cánh điều)**

**Câu hỏi trang 180 Địa Lí lớp 6:** Hãy kể tên một số loài thực vật, động vật sống trên lục địa, ở biển, đại dương và ở vùng Bắc Cực.

**Lời giải:**

- Một số loài thực vật, động vật sống trên lục địa:

+ Thực vật: cây tre, cây cao su, cây lúa,...

+ Động vật: chuột, trăn, rắn, bò, ngựa,....

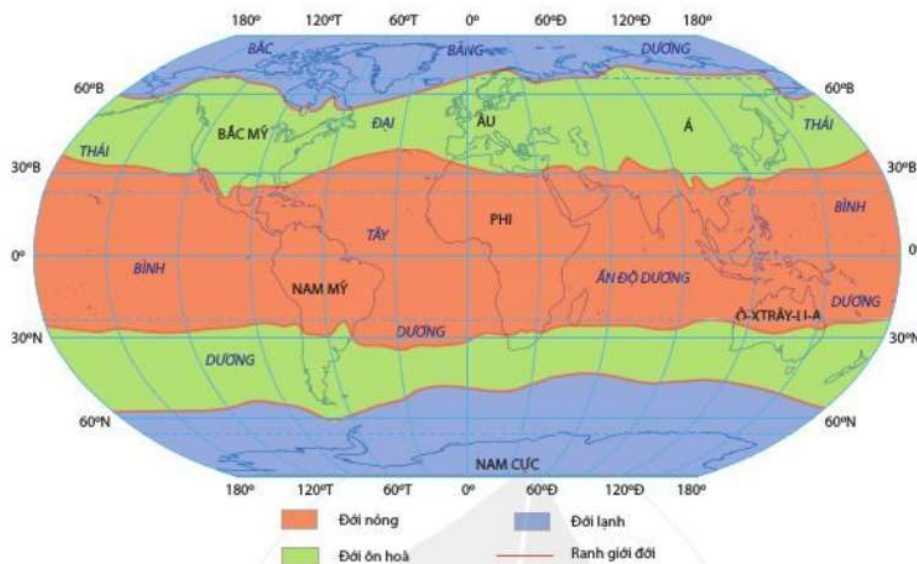
- Một số loài thực vật, động vật sống ở đại dương:

+ Thực vật: các loại tảo, rong biển, san hô,...

+ Động vật: cá, tôm, cua, sò, bạch tuộc, mực,...

- Một số loài thực vật, động vật sống ở vùng Bắc Cực: gấu bắc cực, cáo tuyết, cá voi trắng, nhạn bắc cực,...

**Câu hỏi trang 181 Địa Lí lớp 6:** Quan sát hình 22.5, hãy mô tả cấu trúc của rừng nhiệt đới?



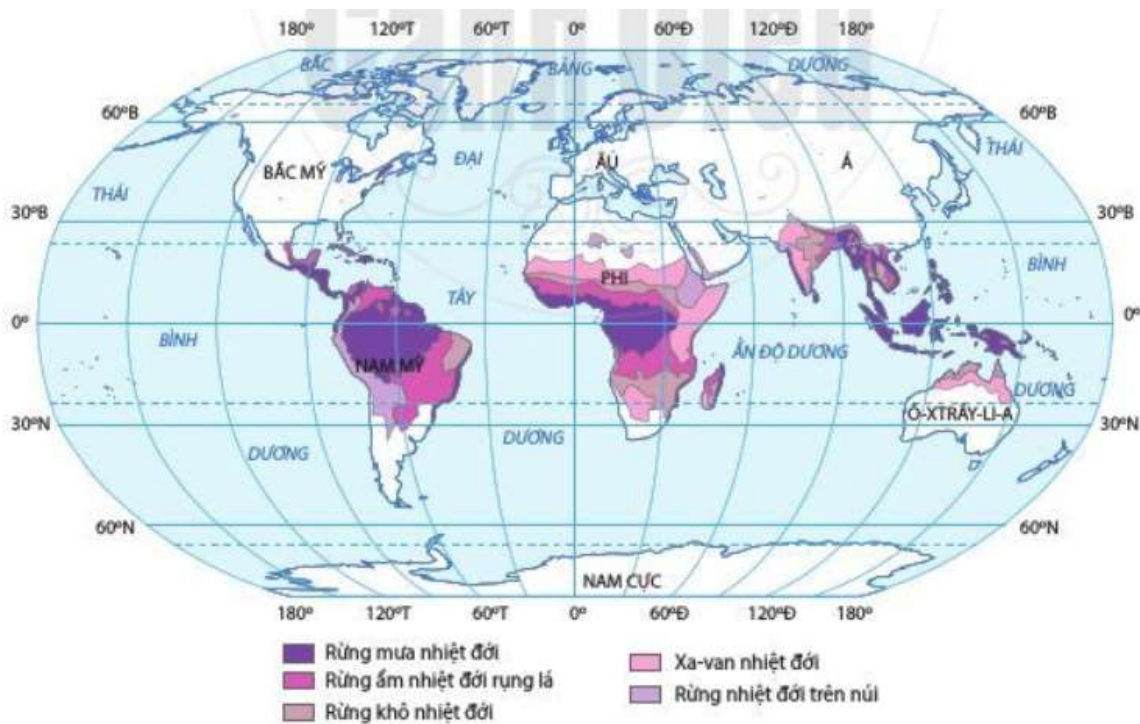
Hình 22.2. Lược đồ các đới thiên nhiên trên Trái Đất

**Lời giải:**

Các đới thiên nhiên trên Trái Đất bao gồm:

- Đới lạnh.
- Đới ôn hòa.
- Đới nóng.

**Câu hỏi 1 trang 182 Địa Lí lớp 6:** Đọc thông tin và quan sát hình 22.3, hãy xác định phạm vi phân bố của các kiểu rừng nhiệt đới trên Trái Đất?



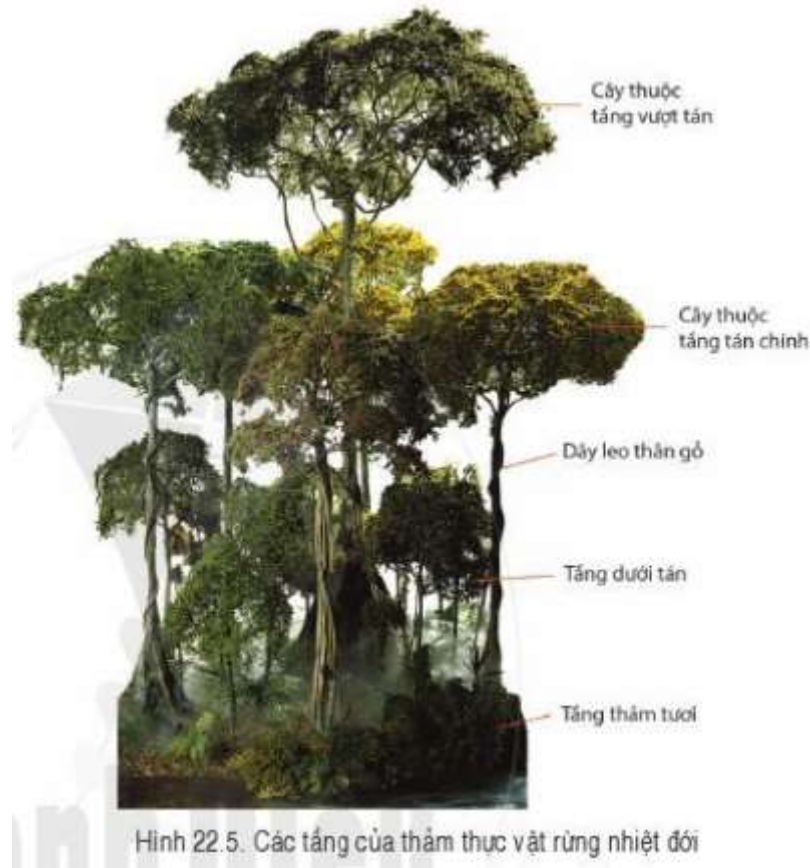
Hình 22.3. Lược đồ sự phân bố các kiểu rừng nhiệt đới trên Trái Đất

**Lời giải:**

- Phạm vi phân bố của các kiểu rừng nhiệt đới trên Trái Đất:

Phân bố chủ yếu ở hai bên xích đạo, mở rộng đến khoảng hai chí tuyến, chỉ có một số nơi như chân núi Hi-ma-lay-a và chân núi An-đet vượt qua giới hạn này, đến khoảng vĩ tuyến 30°.

**Câu hỏi 2 trang 182 Địa Lí lớp 6:** Quan sát hình 22.5, hãy mô tả cấu trúc của rừng nhiệt đới?



**Lời giải:**

- Cấu trúc của rừng nhiệt đới từ thấp đến cao:

- + Tầng thảm rêu.
- + Tầng dưới tán.
- + Dây leo thân gỗ.
- + Cây thuộc tầng tán chính.
- + Cây thuộc tầng vượt tán.

**Giải luyện tập & vận dụng Bài 22 Địa lí 6 (Cánh diều)**

**Luyện tập và Vận dụng 1 trang 182 Địa Lí lớp 6:** Lấy ví dụ để chứng minh sinh vật trên Trái Đất rất đa dạng.

**Lời giải:**

Sinh vật trên thế giới rất đa dạng. Chúng tồn tại ở trong đất, trong nước và trong không khí. Sự đa dạng đó được thể hiện ở sự đa dạng của thành phần loài. Theo thống kê, trên thế giới có khoảng 10 triệu đến 14 triệu loài sinh vật, trong đó có 4000 loài thú, hơn 6000 loài bò sát, hơn 9000 loài chim, 30000 loài cá, hơn 15000 loài thực vật trên cạn,...

**Luyện tập và Vận dụng 2 trang 182 Địa Lí lớp 6:** Quan sát hình 22.2, hãy nêu giới hạn và đặc điểm của đới ôn hòa.

**Lời giải:**

- Giới hạn: Từ vĩ tuyến  $30^{\circ}$ B và  $30^{\circ}$ N đến vĩ tuyến  $60^{\circ}$ B và  $60^{\circ}$ N.
- Đặc điểm đới ôn hòa:
  - + Nhiệt độ trung bình, các mùa trong năm rõ rệt nên thiên nhiên cũng thay đổi theo mùa.
  - + Thực vật chủ yếu là rừng lá kim, rừng hỗn hợp, rừng lá rộng, thảo nguyên...
  - + Động vật đa dạng về cả số loài và số lượng mỗi loài.

**Luyện tập và Vận dụng 3 trang 182 Địa Lí lớp 6:** Quan sát hình 22.2, hãy cho biết Việt Nam thuộc đới thiên nhiên nào?

**Lời giải:**

- Việt Nam thuộc đới thiên nhiên: Đới nóng.

### **Lý thuyết Địa lí lớp 6 Bài 22 (Cánh diều)**

#### **1. Sự đa dạng của thế giới sinh vật**

- Sinh vật bao gồm cả thực vật, động vật, vi sinh vật và các dạng sống khác.
- Sinh vật tồn tại ở trong đất, trong nước và trong không khí.
- Sự đa dạng của sinh vật được thể hiện ở sự đa dạng của thành phần loài và số lượng các loài.
- Trên lục địa, thực vật và động vật đều rất đa dạng, nhưng tập trung chủ yếu ở đới nóng và đới ôn hòa.
- Ở biển và đại dương, thực vật chủ yếu là các loài rong, tảo sống gần bờ; động vật rất phong phú và đa dạng do môi trường sống biển và đại dương ít bị biến động hơn so với trên đất liền.



Chim cánh cụt



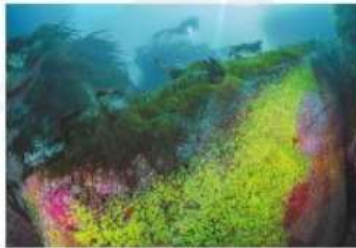
Gấu Bắc Cực



Lạc đà



San hô nấm dưới đáy biển



Hải quỳ dưới đáy biển



Cua dưới đáy biển

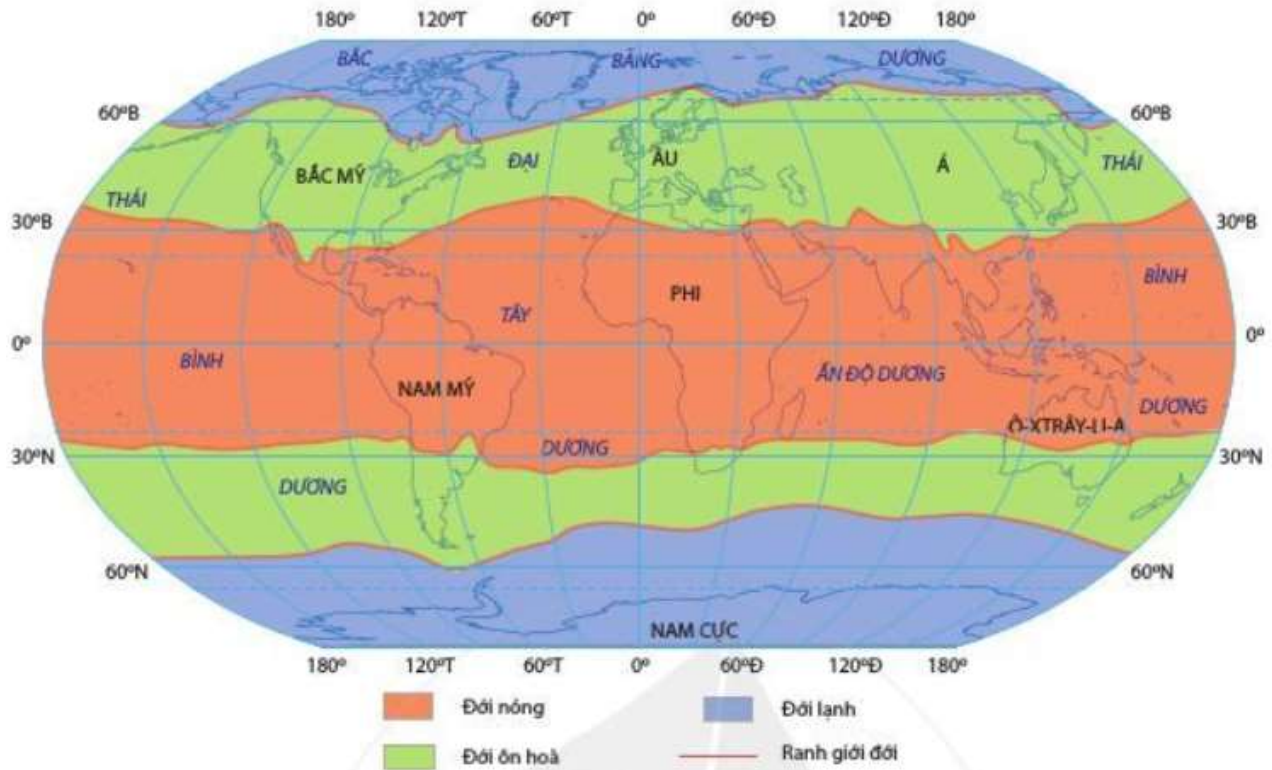
Hình 22.1. Trong môi trường sống cực kì khắc nghiệt vẫn có thực vật, động vật sinh sống

## 2. Các đới thiên nhiên trên Trái Đất

- Các đới thiên nhiên trên Trái Đất được hình thành trên cơ sở sự khác biệt về nhiệt độ và độ ẩm.
- Các đới thiên nhiên trên bề mặt Trái Đất

Đặc điểm	Nhiệt đới	Ôn đới	Hàn đới
Vị trí	Khoảng từ 30°B đến 30°N.	Khoảng từ 30°B đến 60°B và từ 30°N đến 60°N.	Khoảng từ 60°B đến cực Bắc và từ 60°N đến cực Nam.
Khí hậu	Nhiệt độ cao và lượng mưa lớn.	Nhiệt độ trung bình, các mùa trong năm rõ rệt nên thiên nhiên cũng thay đổi theo mùa.	Nhiệt độ thấp, lượng mưa ít.
Sinh vật	Rừng nhiệt đới phát triển mạnh với các loài thực vật và động vật vô cùng phong phú.	- Thực vật chủ yếu là rừng lá kim, rừng hỗn hợp, rừng lá rộng, thảo nguyên,...  - Động vật đa dạng về cả số loài và số lượng mỗi loài.	- Thực vật nghèo nàn hơn, chủ yếu có rêu, địa y, cỏ và cây bụi,...  - Động vật chỉ có một số loài chịu được lạnh như tuần lộc, chồn Bắc Cực, chim cánh cụt,...





Hình 22.2. Lược đồ các đới thiên nhiên trên Trái Đất

### 3. Rừng nhiệt đới

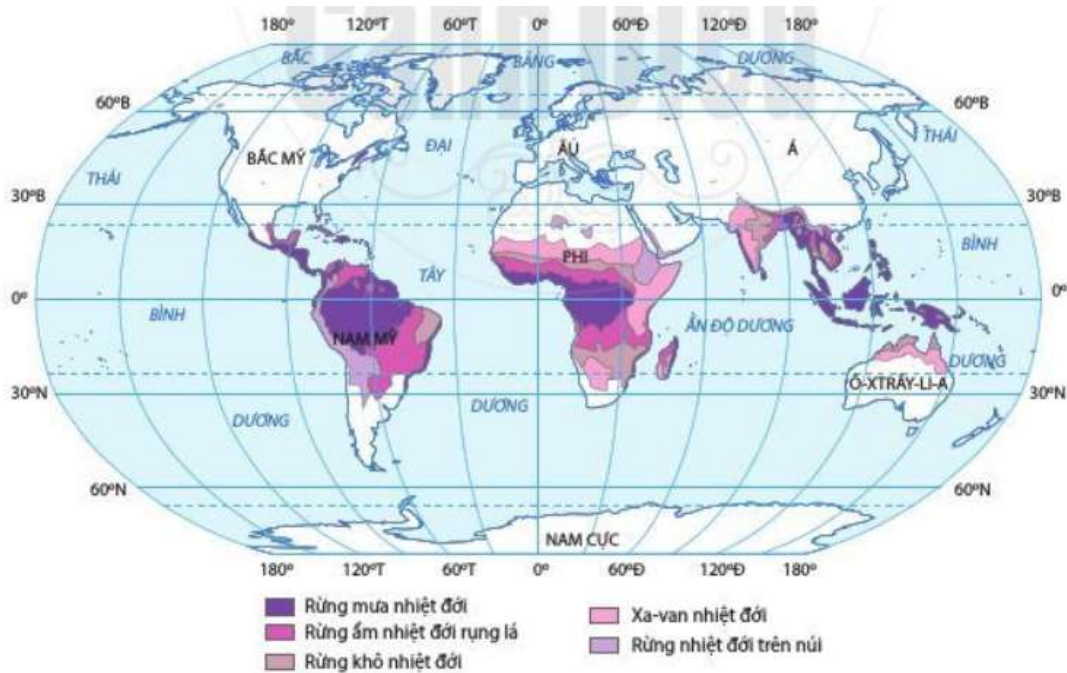
- *Phân bố*: Chủ yếu ở hai bên xích đạo, mở rộng đến khoảng hai chí tuyến.

- *Đặc điểm*

- + Chiếm hơn một nửa số loài trên Trái Đất.
- + Rừng nhiệt đới có cấu trúc tầng tán phức tạp.
- + Hiện nay rừng nhiệt đới đang bị suy giảm mạnh.

- *Vai trò*

- + Được mệnh danh là “lá phổi xanh” của Trái Đất.
- + Rừng nhiệt đới có nhiều giá trị về tài nguyên.



Hình 22.3. Lược đồ sự phân bố các kiểu rừng nhiệt đới trên Trái Đất



Hình 22.5. Các tầng của thảm thực vật rừng nhiệt đới